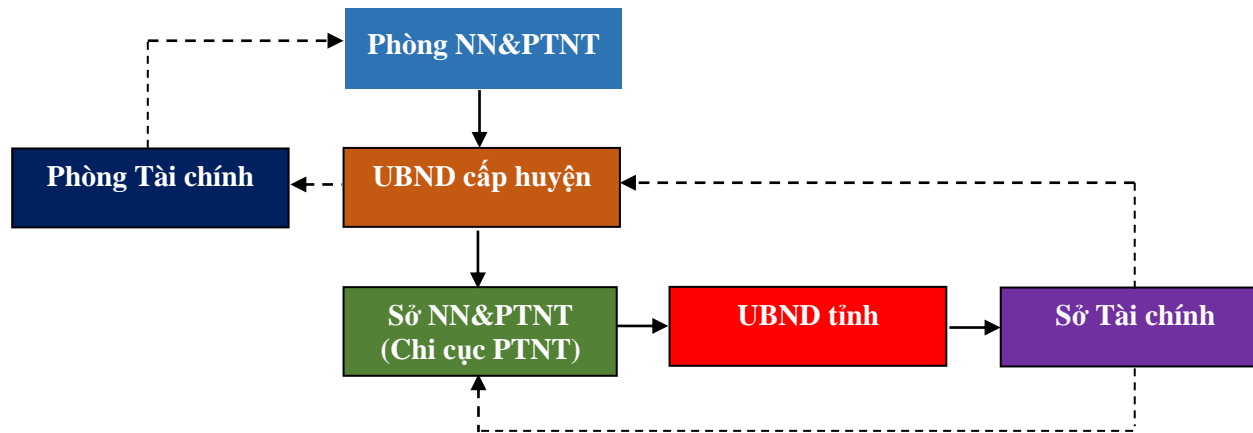


Phụ lục I

QUY TRÌNH LẬP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH, DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ KINH PHÍ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH HÀNG NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21/2020/NQ-HĐND

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày tháng 6 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)



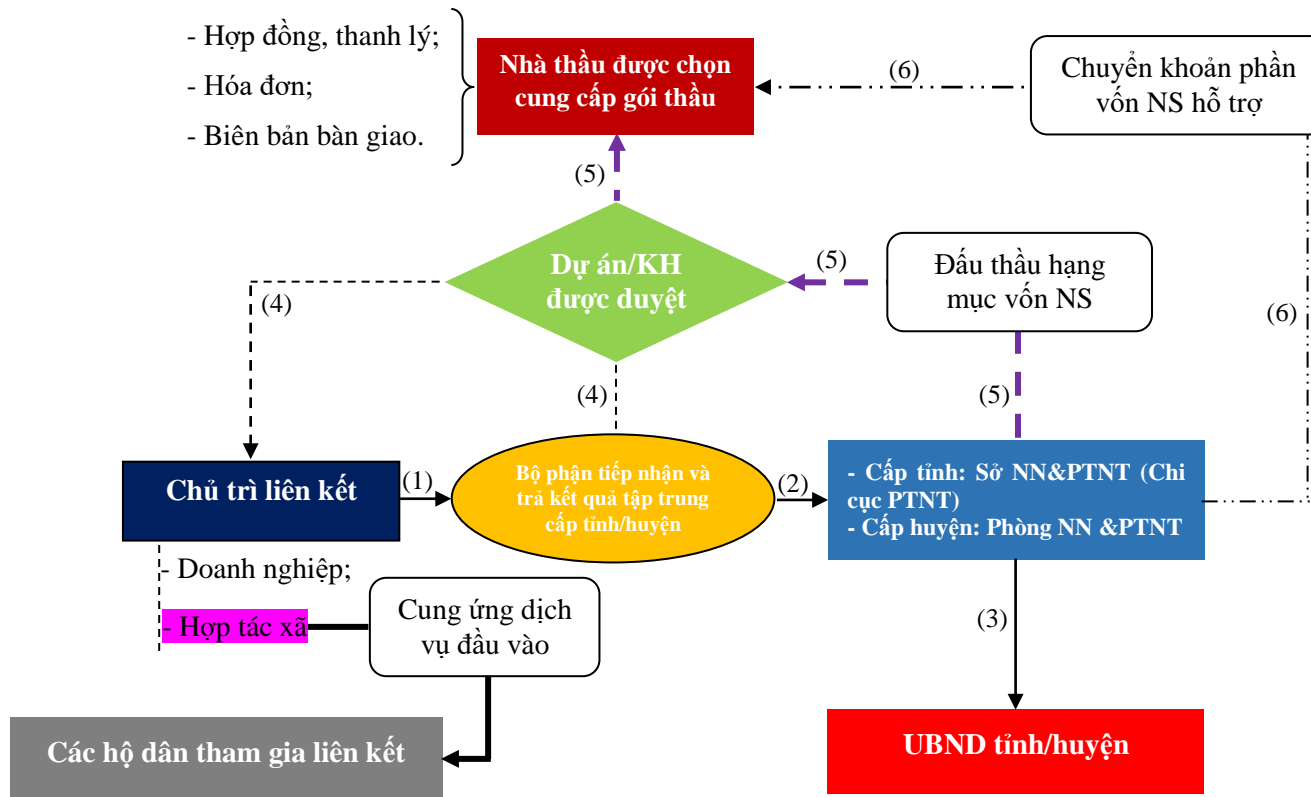
* Ghi chú:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế: gọi chung là Phòng NN&PTNT;
- Mũi tên liền (→) là các bước lập và trình phê duyệt kế hoạch, dự toán hằng năm tại cấp huyện và cấp tỉnh;
- Mũi tên đứt nét (- →) là các bước phân bổ kinh phí hằng năm để thực hiện Nghị quyết 21/2020/NQ-HĐND cho cấp huyện và cấp tỉnh.

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT DỰ ÁN/KẾ HOẠCH LIÊN KẾT VÀ ĐẤU THẦU, GIẢI NGÂN PHÂN VỐN NGÂN SÁCH HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN/KẾ HOẠCH LIÊN KẾT ĐƯỢC DUYỆT

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày tháng 6 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)



*** Ghi chú:**

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế: gọi chung là Phòng NN & PTNT.

*** Giải thích quy trình:**

- (1) Chủ trì liên kết nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh/huyện;
- (2) Hồ sơ được chuyển đến cơ quan chuyên môn để xử lý theo quy định (cấp tỉnh là Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở NN & PTNT; cấp huyện là Phòng NN & PTNT);
- (3) Chi cục Phát triển nông thôn tham mưu Sở NN & PTNT tổ chức thẩm định dự án/kế hoạch liên kết cấp tỉnh, Phòng NN&PTNT tổ chức thẩm định dự án/kế hoạch liên kết cấp huyện. Trong trường hợp đáp ứng đủ các quy định sẽ tham mưu trình UBND tỉnh hoặc UBND huyện phê duyệt;
- (4) Dự án/Kế hoạch được duyệt sẽ được trả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh/huyện để trả lời cho Chủ trì liên kết theo quy định;
- (5) Sau khi dự án/kế hoạch được duyệt, Chi cục Phát triển nông thôn hoặc Phòng NN&PTNT sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định 63/2014/NĐ-CP, Thông tư 58/2016/TT-BTC để thực hiện đấu thầu đối với các hạng mục vốn có hỗ trợ ngân sách để lựa chọn nhà thầu cung cấp gói thầu;
- (6) Chi cục Phát triển nông thôn hoặc Phòng NN&PTNT sẽ thực hiện Chuyển khoản phân vốn ngân sách hỗ trợ sau khi nhận được đầy đủ các hồ sơ của nhà thầu cung cấp gói thầu (gồm: hợp đồng, nghiệm thu thanh lý, hóa đơn, biên bản bàn giao, ...).

Phụ lục III

HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC PHÊ DUYỆT HỖ TRỢ LIÊN KẾT

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày tháng 6 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ liên kết

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ liên kết thực hiện theo khoản 1 Điều 12 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP và Quyết định số 4660/QĐ-BNN-KTHT ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Trình tự thủ tục

a) Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hỗ trợ liên kết:

Trình tự thủ tục, thành phần hồ sơ thực hiện theo khoản 1 mục A phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 4660/QĐ-BNN-KTHT, cụ thể:

Trình tự thực hiện

- Bước 1. Chủ đầu tư dự án liên kết gửi 01 bộ hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh (chuyên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xử lý).

- Bước 2. Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ. Hội đồng thẩm định gồm Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là chủ tịch hội đồng, các thành viên là đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Sở ngành liên quan và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan.

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt.

+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết.

- Bước 3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra Quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết;

Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ

+ Đơn đề nghị của chủ dự án (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);

+ Dự án liên kết/Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (theo Mẫu số 02, Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);

+ Bản thỏa thuận cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP) đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau;

+ Bản sao chụp các chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);

+ Bản sao chụp hợp đồng liên kết.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

b) Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt hỗ trợ liên kết:

- Trình tự thủ tục, thành phần hồ sơ thực hiện theo khoản 1 mục B phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 4660/QĐ-BNN-KTHT, cụ thể:

Trình tự thực hiện

- Bước 1. Chủ đầu tư dự án liên kết gửi 01 bộ hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (chuyển Phòng Nông nghiệp & PTNT hoặc Phòng Kinh tế xử lý sau đây gọi tắt là Phòng Nông nghiệp).

- Bước 2. Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Nông nghiệp thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Hội đồng thẩm định gồm Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp là chủ tịch hội đồng, các thành viên là đại diện Phòng Kế hoạch, Tài chính, các đơn vị liên quan và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã có liên quan.

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì Phòng Nông nghiệp có tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét phê duyệt.

+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Phòng Nông nghiệp phải thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết.

- Bước 3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình của Phòng Nông nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết;

Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ
 - + Đơn đề nghị của chủ dự án (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);
 - + Dự án liên kết/Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (theo Mẫu số 02, Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);
 - + Bản thỏa thuận cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP) đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau;
 - + Bản sao chụp các chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP);
 - + Bản sao chụp hợp đồng liên kết.
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Mẫu số 01

**TÊN ĐỐI TƯỢNG
THAM GIA LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**V/v hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh
(thành phố) (hoặc UBND huyện (quận)...))

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết):.....

Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:..... Email:

Căn cứ chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, (tên chủ đầu tư dự án liên kết hoặc chủ trì liên kết) đề nghị (tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ liên kết):

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Loại sản phẩm nông nghiệp liên kết:

2. Địa bàn thực hiện:

3. Quy mô liên kết:

4. Tiến độ thực hiện dự kiến:

II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết:

2. Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết:

3. Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông:

4. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn:

5. Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm:

6. Hỗ trợ chuyên giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới:

7. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm):

III. CAM KẾT: (tên chủ đầu tư dự án liên kết)
cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây.
2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.
3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

IV. TÀI LIỆU KÈM THEO (liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm):
..... /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu:

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT
(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 02**TÊN CHỦ ĐẦU TƯ
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

DỰ ÁN LIÊN KẾT**Phần I****GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT****I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:****II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Chủ dự án liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:..... Fax:E-mail

b) Tên đơn vị tham gia liên kết:

.....

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:..... Fax:E-mail

c)

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết)

III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:

.....

IV. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT (liệt kê danh mục các văn bản có liên quan làm căn cứ xây dựng dự án liên kết)

.....

Phần II

NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT

I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:.....

II. TỔNG QUAN VỀ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn (điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn có liên quan đến việc thực hiện dự án liên kết):...

2. Tổng quan về liên kết và sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 3 năm gần nhất).

3. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết.

III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:

2. Quy mô liên kết:

3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:

4. Hình thức liên kết:

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:

6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết (nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...)
- Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết (số lượng, công trình, thời gian, đối tượng, dự toán chi phí, bản vẽ thiết kế, chi tiết mô tả công trình và các giấy tờ liên quan...)
- Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông (chi tiết mô hình, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của Chương trình khuyến nông,...)
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí,)
- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí,)
- Hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm, nếu có)

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)

Tổng số tiền xin hỗ trợ

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ đầu tư dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết):

V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT

1. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội):

2. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):

Phần III**TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ****I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Chủ đầu tư xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, kế hoạch tài chính, kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 03**KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LIÊN KẾT****I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP**

1. Chủ trì liên kết:
- Người đại diện theo pháp luật:
 - Chức vụ:
 - Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại: Fax: Email:
2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)
- a) Tên đơn vị tham gia liên kết:
- Người đại diện theo pháp luật:
 - Chức vụ:
 - Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:, Fax: E-mail
- b) Tên đơn vị tham gia liên kết:
- Người đại diện theo pháp luật:
 - Chức vụ:
 - Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại: Fax: E-mail
- c)
3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết)
4. Tổng quan về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết
5. Địa điểm thực hiện liên kết:

II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT

- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:
- Quy mô liên kết:

- Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:
- Hình thức liên kết:
- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn.
- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm.
- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

VI. KIẾN NGHỊ

CHỦ TRÌ LIÊN KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 04

**BẢN THỎA THUẬN
VỀ VIỆC CỬ ĐƠN VỊ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT
(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**

Ngày tháng năm , tại chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Tên đơn vị tham gia liên kết:
- Người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Giấy đăng ký kinh doanh số , ngày cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: , Fax: E-mail
2. Tên đơn vị tham gia liên kết:
- Người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Giấy đăng ký kinh doanh số , ngày cấp:
- Địa chỉ:
- Điện thoại: , Fax: E-mail

3.
Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) như sau:

I. ĐƠN VỊ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT (HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT):

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT

1. Địa bàn liên kết:
2. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:
3. Quy mô liên kết:
4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:
5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:

III. TỔNG ĐẦU TƯ CỦA LIÊN KẾT: đồng, trong đó:

1. Số vốn đề nghị hỗ trợ: đồng
2. Đối ứng của các bên tham gia liên kết: đồng

- (tên đơn vị tham gia liên kết): đồng
 - (tên đơn vị tham gia liên kết): đồng
3. Các nguồn vốn khác: đồng

IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết)

2. Các quy định về sửa đổi các nội dung được thỏa thuận

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thànhbản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữbản, chủ đầu tư dự án liên kết giữbản./.

Chữ ký của các bên tham gia dự án liên kết

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 05**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20.....

BẢN CAM KẾT**Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường****Kính gửi:**
(tên cơ quan được giao phê duyệt hồ trợ dự án liên kết)

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết):,

Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:, Fax: E-mail:

Mã số thuế

Sản phẩm liên kết:

Loại hình liên kết:

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt Lâm nghiệp Chăn
nuôi Nuôi trồng thủy sản Khai thác, sản xuất
muối Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện).

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT
(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục IV**KẾ HOẠCH NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21/2020/NQ-HĐND**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày tháng năm 2021
của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH
PHỐ.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**KẾ HOẠCH NĂM....THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21/2020/NQ-HĐND
NGÀY 13/12/2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ CHÍNH SÁCH
KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC, LIÊN KẾT TRONG SẢN
XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ.....**

Bảng 1: Kinh phí thực hiện dự án/kế hoạch liên kết

TT	NỘI DUNG	QUY MÔ					KINH PHÍ (Tr.đồng)
		Diện tích (ha)	Tại địa bản xã	Doanh nghiệp tham gia	HTX tham gia	Số hộ tham gia (hộ)	
I	Liên kết trong trồng trọt						
1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						
2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
II	Liên kết trong chăn nuôi						

1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						
2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
III	Liên kết trong thủy sản						
1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						
2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
	Tổng						

Bảng 2: Kinh phí tổ chức hội nghị/tập huấn

1/ Hội nghị cấp huyện phổ biến chính sách liên kết

Đối tượng:.....

Số lượng học viên dự kiến: người/lớp xlớp. (trong đó có người được hỗ trợ tiền ăn/lớp).

Thời gian học: ngày/lớp.

Đơn vị phối hợp:.....

Địa điểm:.....

DVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1					Căn cứ pháp lý
2					
Tổng						

2/ Tập huấn cấp huyện hướng dẫn thực hiện chính sách liên kết

Đối tượng:.....

Số lượng học viên dự kiến: người/lớp xlớp. (trong đó có người được hỗ trợ tiền ăn/lớp).

Thời gian học: ngày/lớp.

Đơn vị phối hợp:.....

Địa điểm:.....

DVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1					Căn cứ pháp lý
2					
Tổng						

3/ Hoạt động khác:.....

Chi tiết các nội dung thực hiện:.....

Bảng 3: Phân nguồn kinh phí thực hiện

TT	NỘI DUNG	TỔNG KINH PHÍ (Tr.đồng)	NGUỒN KINH PHÍ (Tr.đồng)				
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Vốn Doanh nghiệp	Vốn HTX	Vốn các hộ dân
I	Liên kết trong trồng trọt						
1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						

2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
II	Liên kết trong chăn nuôi						
1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						
2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
III	Liên kết trong thủy sản						
1	Dự án/Kế hoạch LK A						
	Trong đó						
1.1	Hỗ trợ tư vấn						
1.2	Hỗ trợ hạ tầng						
1.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
1.4	Hỗ trợ bao bì						
1.5	Hỗ trợ chứng nhận						
2	Dự án/Kế hoạch LK B						
	Trong đó						
2.1	Hỗ trợ tư vấn						
2.2	Hỗ trợ hạ tầng						
2.3	Hỗ trợ giống, vật tư						
2.4	Hỗ trợ bao bì						
2.5	Hỗ trợ chứng nhận						
	...						
	Tổng						

Bảng 4: Phân loại kinh phí ngân sách thực hiện Nghị quyết

TT	NỘI DUNG	TỔNG KINH PHÍ (Tr.đồng)	NGUỒN KINH PHÍ (Tr.đồng)				
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Vốn Doanh nghiệp	Vốn HTX	Vốn các hộ dân
I	Kinh phí thực hiện dự án/kế hoạch liên kết						
	Trong đó						
1	Hỗ trợ tư vấn						
2	Hỗ trợ hạ tầng						
3	Hỗ trợ giống, vật tư						
4	Hỗ trợ bao bì						
5	Hỗ trợ chứng nhận						
II	Kinh phí tổ chức hội nghị/tập huấn						
1	Hội nghị cấp huyện phổ biến chính sách liên kết						
2	Tập huấn cấp huyện hướng dẫn thực hiện chính sách liên kết						
3	Hoạt động:						
	Tổng						

Phụ lục V**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SNN ngày tháng 6 năm 2021
của Sở Nông nghiệp và PTNT)

**TÊN CHỦ ĐẦU TƯ
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện dự án**

(Nội dung báo cáo sau đây thể hiện theo thời điểm báo cáo, cụ thể: Báo cáo một chu kỳ sản xuất hay báo cáo năm, báo cáo kết thúc dự án)

I. Công tác triển khai thực hiện

- Kết quả việc phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên tham gia dự án;
- Kết quả việc triển khai ký kết các hợp đồng thực hiện dự án (hợp đồng tư vấn; hợp đồng cung ứng giống, vật tư; hợp đồng bao tiêu sản phẩm; hợp đồng cam kết giữa các bên tham gia dự án...)

II. Kết quả thực hiện dự án**1. Mục tiêu:**

Đánh giá cụ thể, có số liệu, chỉ tiêu về quy mô và chất lượng sản phẩm đạt được; doanh thu tăng thêm trên đơn vị diện tích, lợi nhuận tăng thêm, số hộ (thành viên) tham gia, tính bền vững trong sản xuất và tiêu thụ .v.v.

2. Đánh giá về hiệu quả các nội dung thực hiện**a) Quy mô:**

- Diện tích, số lượng;
- Sản phẩm dự án.
- Các bên tham gia, hộ tham gia.
- Công trình xây dựng hạ tầng (nếu có)

.....

b) Nội dung triển khai theo các mục được phê duyệt hỗ trợ (hỗ trợ giống, vật tư; đào tạo tập huấn...).

(1) Nội dung 1:

(2) Nội dung 2:

(..) ...

c) Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội.

- Hiệu quả kinh tế: Tổng thu nhập sản phẩm; tổng chi phí; lợi nhuận trên một đơn vị diện tích trước và sau khi thực hiện dự án; lợi nhuận tăng thêm của các bên khi tham gia dự án...

b) Hiệu quả xã hội

- Đánh giá hiệu quả so với trước khi liên kết: tạo vùng sản xuất hàng hóa tập trung; việc làm/thu nhập cho người lao động.

- Tính lan tỏa của liên kết ra cộng đồng...

3. Đánh giá kết quả thực hiện các giải pháp

- Tổ chức quản lý.

- Giải pháp kỹ thuật.

- Giải pháp về liên kết sản xuất/tiêu thụ.

- Giải pháp về môi trường.

.....

4. Đánh giá kết quả giải ngân nguồn vốn hỗ trợ và tiến độ thực hiện dự án.

III. Khó khăn vướng mắc, kiến nghị đề xuất

1. Khó khăn vướng mắc

2. Kiến nghị, đề xuất

Phụ lục

BIỂU THỐNG KÊ.....

(Kèm báo cáo ...)

TT	Nội dung (các hạng mục)	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Đánh giá	Ghi chú